

**BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1889**/VICEM-TCKT

Hà Nội, ngày **11** tháng **9** năm 2026

V/v báo cáo kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi:

- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013 (Luật THTK, CLP);

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP;

Căn cứ Quyết định số 2444/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-VICEM ngày 06/02/2026 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) kính báo cáo kết quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về TK, CLP

Xác định công tác tiết kiệm, chống lãng phí (TK, CLP) là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, VICEM đã quán triệt và triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về TK, CLP đến toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn Tổng công ty.

VICEM đã chỉ đạo các công ty thành viên, phòng ban chuyên môn và tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Chính phủ; Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Xây dựng, của VICEM và các quy định của pháp luật có liên quan.

Công tác tuyên truyền được thực hiện dưới nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị, gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và trách nhiệm của người đứng đầu. Nội dung tuyên truyền được lồng ghép trong các hội nghị,



cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên đề và các hoạt động phổ biến pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên trong việc thực hiện TK, CLP. Trọng tâm tuyên truyền là quán triệt trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao ý thức tiết kiệm trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản, tài nguyên, lao động và thời gian lao động; đồng thời phát huy trách nhiệm của mỗi cán bộ, công nhân viên trong việc phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn các hành vi gây thất thoát, lãng phí.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình TK, CLP

Thực hiện Luật TK, CLP; Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Chính phủ; Chương trình TK, CLP và Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng về tiết kiệm, chống lãng phí, VICEM đã ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 kèm theo Quyết định số 244/QĐ-VICEM ngày 06/02/2026 và chỉ đạo các công ty thành viên xây dựng, ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong toàn VICEM.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, VICEM yêu cầu các đơn vị xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp cụ thể trong từng lĩnh vực; gắn việc thực hiện TK, CLP với kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, cơ cấu lại doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

VICEM tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ về quản lý tài chính, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý tài sản, quản lý vốn và quản trị doanh nghiệp; tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng các nguồn lực; nâng cao trách nhiệm giải trình và trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện TK, CLP.

Đồng thời, đã chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp; tăng cường quản trị chi phí, kiểm soát công nợ, hàng tồn kho và dòng tiền; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành và sản xuất; sử dụng tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, năng lượng; nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và tài sản; tăng cường sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu thay thế, góp phần giảm chi phí sản xuất, bảo vệ môi trường và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Việc thực hiện TK, CLP được gắn với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu; coi đây là một trong những tiêu chí quan trọng để nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và hiệu quả sử dụng các nguồn lực.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về TK, CLP

VICEM triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc TK, CLP chủ yếu theo hình thức gián tiếp thông qua báo cáo của công ty thành viên; đồng thời tổ chức rà soát, giám sát tại các đơn vị đối với một số lĩnh vực trọng tâm như: tài chính, pháp chế và phòng, chống tham nhũng; mua sắm; kỹ thuật và quản lý sản xuất.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, VICEM và công ty thành viên đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng vốn và tài sản; bảo đảm an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. Kết quả công tác TK, CLP

1. Công tác TK, CLP trong các lĩnh vực

a) TK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn chế độ

Trong 6 tháng đầu năm 2026, VICEM tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 của Chính phủ; Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Bộ Xây dựng và VICEM.

Căn cứ Luật quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 và các nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan, VICEM đang rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ về quản lý tài chính, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý tài sản, quản trị doanh nghiệp nhằm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu quản trị của VICEM. Trên cơ sở đó, các công ty thành viên rà soát, xây dựng lại các quy chế, quy định nội bộ cho phù hợp với quy định của pháp luật, của VICEM và hoạt động của đơn vị.

VICEM thực hiện nghiêm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản, vật tư, nguyên nhiên liệu, năng lượng và lao động; đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí trong tất cả các khâu, các lĩnh vực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Việc thực hiện các quy định nêu trên được theo dõi thường xuyên, gắn với công tác phân tích, đánh giá hiệu quả và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

Thông qua việc thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị, VICEM từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, góp phần tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

b) TK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN: không có

c) TK, CLP trong mua sắm, sử dụng tài sản, phương tiện đi lại và thiết bị làm việc.

VICEM thực hiện việc mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở nhu cầu thực tế, tuân thủ quy định quản lý nội bộ và pháp luật về đấu thầu, mua sắm.

Việc đầu tư, mua sắm được rà soát kỹ về tính cần thiết, hiệu quả và khả năng khai thác; ưu tiên sửa chữa, cải tạo, nâng cấp thiết bị hiện có nhằm kéo dài thời gian sử dụng, hạn chế đầu tư mới khi chưa thực sự cần thiết.

Các phương tiện làm việc, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị công nghệ thông tin được quản lý, sử dụng đúng mục đích; đồng thời tăng cường ứng dụng

phần mềm quản trị doanh nghiệp, văn phòng điện tử và chữ ký số nhằm nâng cao hiệu quả điều hành, giảm chi phí vận hành.

Đối với phương tiện đi lại phục vụ công tác, VICEM thực hiện quản lý, sử dụng theo đúng quy định hiện hành; thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng nhằm bảo đảm an toàn, tiết kiệm nhiên liệu và nâng cao hiệu quả khai thác.

d) TK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, trụ sở làm việc và công trình phúc lợi công cộng

VICEM thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, đấu thầu, quản lý chi phí đầu tư xây dựng. Thực hiện công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, dự án đầu tư.

Đối với trụ sở làm việc và các công trình phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, VICEM thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng đúng công năng, bảo đảm hiệu quả; thường xuyên bảo trì, sửa chữa theo kế hoạch.

đ) TK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

VICEM đã chỉ đạo các công ty thành viên thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai, khoáng sản, tài nguyên và bảo vệ môi trường; khai thác tài nguyên theo đúng quy hoạch, giấy phép.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp sử dụng tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu và năng lượng; đẩy mạnh sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu thay thế, tận dụng tro bay, xỉ nhiệt điện, thạch cao nhân tạo và các loại chất thải đủ điều kiện làm nguyên liệu sản xuất xi măng, góp phần giảm tiêu hao tài nguyên không tái tạo, giảm chi phí sản xuất và giảm phát thải khí nhà kính theo định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn.

e) TK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

Thực hiện Chiến lược phát triển VICEM giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 được Hội đồng thành viên VICEM phê duyệt tại Quyết định số 729/QĐ-VICEM ngày 17/4/2026 và điều chỉnh tại Quyết định số 1388/QĐ-VICEM ngày 07/7/2026, VICEM đã triển khai sắp xếp lại một số phòng ban, đơn vị tại Công ty mẹ - VICEM theo hướng tinh gọn nhằm tăng năng suất lao động khoảng 8%-10%/năm, phù hợp với yêu cầu đổi mới quản trị và cơ cấu lại doanh nghiệp.

Chú trọng bố trí, sử dụng lao động phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn và yêu cầu sản xuất kinh doanh; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và lực lượng trực tiếp sản xuất, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ trong doanh nghiệp.

Các đơn vị tiếp tục thực hiện cải tiến quy trình quản lý, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm thủ tục hành chính nội bộ, nâng cao năng suất lao động.

Song song với đó, VICEM duy trì và phát động phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và giải pháp nâng cao năng suất, tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng.

g) TK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp

VICEM thực hiện quản lý, sử dụng vốn nhà nước theo đúng quy định pháp luật theo nguyên tắc bảo toàn, phát triển vốn. Trong bối cảnh thị trường xi măng còn nhiều khó khăn, Tổng công ty tiếp tục tập trung các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị tài chính, quản trị dòng tiền, kiểm soát công nợ, tối ưu hàng tồn kho và tiết giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.

Công tác công khai, minh bạch về tài chính, đầu tư và quản lý tài sản tiếp tục được thực hiện nghiêm túc; các công ty thành viên tăng cường tự kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa thất thoát, lãng phí, bảo đảm sử dụng hiệu quả vốn và tài sản.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: 01

- Số vụ việc đã được xử lý: 01

- Số người vi phạm và hình thức xử lý: 06 người nguyên là các lãnh đạo, cán bộ của VICEM đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tuyên án hình sự với tội danh vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí xảy ra tại dự án “*Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM*”.

3. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Ước kết quả TK,CLP 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

- Tiết kiệm về nguyên vật liệu:	48.981 triệu đồng
- Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng:	16.850 triệu đồng
- Tiết kiệm chi phí quản lý:	5.642 triệu đồng
- Tiết kiệm chi phí bán hàng:	5.403 triệu đồng
- Tiết kiệm chi phí tài chính:	29.029 triệu đồng
- Tiết kiệm khác:	9.259 triệu đồng
- Tiết kiệm trong ĐTXD:	41.479 triệu đồng
Tổng cộng:	156.644 triệu đồng

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

III. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội theo các nhiệm vụ đã được Chính phủ phân công tại Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023

1. Nâng cao ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương trong TK,CLP

- VICEM đã chỉ đạo các công ty thành viên xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua mạng nội bộ, các cuộc họp giao ban, chi bộ, đoàn thể; đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến TK, CLP nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP. Cụ thể VICEM đã phổ biến, quán triệt:

+ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

+ Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

+ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TK, CLP.

+ Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

+ Quyết định số 2097/QĐ-BXD ngày 24/11/2025 của Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035.

+ Quyết định số 2444/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

+ Quyết định số 244/QĐ-VICEM ngày 06/02/2026 của VICEM về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

- VICEM và các công ty thành viên tiếp tục phát động toàn thể CBCNV học tập và làm theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh về TK, CLP. Công tác tuyên truyền, phổ biến góp phần thay đổi nhận thức, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP tại từng đơn vị, tổ chức, cá nhân.

2. Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương triệt để trong công tác TK, CLP tại VICEM

- VICEM đã chỉ đạo, quán triệt các công ty thành viên triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay trong giai đoạn xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, mục tiêu hàng quý, hàng tháng; tiết giảm các khoản chưa thực sự cần thiết trong chi phí sửa chữa, chi phí quản lý, chi thường xuyên,...

- Chỉ đạo các công ty thành viên thường xuyên rà soát, tiết giảm triệt để chi phí sản xuất (tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu; chi phí sửa chữa máy móc, thiết bị, nhà cửa vật kiến trúc; mua sắm thiết bị lẻ,...), tăng cường sử dụng các nguyên, nhiên vật liệu thay thế (rác thải, bùn thải) để tiết kiệm tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường và đảm bảo tiết kiệm tối đa chi phí, nguồn lực; từng bước sắp xếp lại chuỗi tiêu thụ sản phẩm từ nhà máy tới khách hàng, tối ưu hóa hoạt động logistics, nâng cao giá trị gia tăng.

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn bộ máy, định biên lao động theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, giảm tầng nấc trung gian; ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo nhanh chóng, thuận lợi, tiết kiệm,...

- VICEM tiếp tục tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách, pháp luật về TK, CLP, các Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của VICEM và của các công ty thành viên; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm minh, kịp thời trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm trong công tác TK, CLP (nếu có).

3. Kết quả làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước

Liên quan đến các hành vi vi phạm tại Dự án Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM: có 06 người nguyên là các lãnh đạo, cán bộ của VICEM đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội tuyên án hình sự với tội danh vi phạm quy định về quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước gây thất thoát, lãng phí.

Ngày 12/6/2026, VICEM tổ chức Hội nghị kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân (qua các thời kỳ) thuộc thẩm quyền quản lý của Tổng công ty có liên quan đến hành vi vi phạm và phạm tội đã xảy ra tại Dự án Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM. Các tập thể và cá nhân có liên quan đến hành vi vi phạm đã kiểm điểm nghiêm túc, làm rõ được trách nhiệm, khuyết điểm, nguyên nhân, từ đó rút kinh nghiệm sâu sắc và đề ra phương hướng, biện pháp khắc phục.

4. Kết quả giải quyết dứt điểm các trường hợp không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản

VICEM và các công ty thành viên đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính trong quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản theo quy định của Nhà nước và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

5. Kết quả rà soát, tổng hợp, phân loại và xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án xử lý khó khăn, vướng mắc đã tồn tại nhiều năm đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước trong 6 tháng đầu năm 2026

* Đối với các dự án của Công ty mẹ - VICEM:

- Dự án Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM:

Ngày 25/02/2026, Hội đồng thành viên VICEM có văn bản số 317/VICEM-HĐTV gửi Bộ Xây dựng về việc chuyển giao nguyên trạng Dự án.

Ngày 26/02/2026, Bộ Công an có văn bản số 706/BCA-H02 gửi Bộ Xây dựng về việc điều chuyển cơ sở nhà, đất tại lô 10E6 - Khu đô thị mới Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội của VICEM về Bộ Công an để bố trí trụ sở làm việc cho đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an.

Ngày 09/3/2026, Bộ Xây dựng có văn bản số 3678/BXD-QLDN gửi Bộ Công an về việc chuyển giao dự án Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM tại lô 10E6 - Khu đô thị mới Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, trong đó: Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Công an phối hợp, hỗ trợ trao đổi với các cơ quan có liên quan để xem xét phương án chuyển giao theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Công an và chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại văn bản số 3969/BXD-QLDN ngày 13/3/2026, Hội đồng thành viên VICEM có văn bản số 498/VICEM-HĐTV ngày 26/3/2026 gửi Bộ Xây dựng về hồ sơ đề xuất chuyển giao Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM và hồ sơ đề xuất nhận nguyên trạng cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại số 226 Lê Duẩn, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Thành phố Hà Nội.

Ngày 27/3/2026, Bộ Xây dựng có văn bản số 4643/BXD-QLDN gửi Bộ Công an về việc lấy ý kiến về dự thảo hồ sơ chuyển giao nguyên trạng Dự án từ VICEM sang đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an theo quy định tại Nghị định số

57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ; văn bản số 4658/BXD-QLDN gửi Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chuyển giao nguyên trạng Dự án từ VICEM sang đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Công an.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số 4897/BTC-DNNN ngày 20/4/2026 và ý kiến của Cục Quản lý xây dựng và doanh trại tại văn bản số 2345/H02-P4 ngày 19/5/2026, Bộ Xây dựng đã có các văn bản (số 6192/BXD-QLDN ngày 24/4/2026, số 6729/BXD-QLDN ngày 08/5/2026, số 8415/BXD-QLDN ngày 05/6/2026) gửi Hội đồng thành viên VICEM về việc rà soát, hoàn thiện lại hồ sơ chuyển giao nguyên trạng Dự án.

Ngày 08/6/2026, Hội đồng thành viên VICEM có văn bản số 1116/VICEM-HĐTV gửi Bộ Xây dựng về việc hoàn thiện hồ sơ chuyển giao nguyên trạng Dự án Trung tâm Điều hành và giao dịch VICEM.

Ngày 11/6/2026, Bộ Xây dựng có văn bản số 8796/BXD-QLDN gửi Bộ Công an về việc lấy ý kiến về dự thảo hồ sơ chuyển giao nguyên trạng Dự án. Theo đó, Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Công an có ý kiến gửi về Bộ Xây dựng để Bộ Xây dựng có đủ cơ sở pháp lý thực hiện các bước tiếp theo (lấy ý kiến tham gia của Bộ Tài chính về phương án tài chính khi chuyển giao, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về pháp lý khu đất và dự án khi chuyển giao) và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định.

Ngày 10/7/2026, Bộ Công an có văn bản số 3584/BCA-H02 về việc tiếp nhận nguyên trạng đất và công trình gắn liền với đất tại lô 10E6-Khu đô thị mới Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Theo đó, Bộ Công an đề nghị Bộ Xây dựng báo cáo cấp thẩm quyền cho phép Bộ Công an được tiếp nhận nguyên trạng đất và công trình gắn liền với đất tại lô 10E6-Khu đô thị mới Cầu Giấy theo quy định của pháp luật; giao Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Xây dựng thực hiện các thủ tục tiếp nhận. Theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại văn bản số 10874/BXD-QLDN ngày 15/7/2026 về việc rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề xuất chuyển giao sau khi Bộ Công an có ý kiến tại văn bản số 3584/BCA-H02, Hội đồng thành viên VICEM có văn bản số 1472/VICEM-HĐTV ngày 20/7/2026 trình Bộ Xây dựng về kết quả rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề xuất chuyển giao Dự án theo yêu cầu của Bộ Xây dựng.

Trên cơ sở ý kiến của Ban Kiểm soát VICEM tại văn bản số 1498/VICEM-BKS ngày 22/7/2026, Bộ Xây dựng có văn bản số 11875/BXD-QLDN ngày 30/7/2026 yêu cầu VICEM rà soát, hoàn thiện Hồ sơ đề xuất, chuyển giao Dự án. Ngày 06/8/2026, Hội đồng thành viên VICEM có văn bản số 1622/VICEM-HĐTV báo cáo Bộ Xây dựng Hồ sơ đề xuất chuyển giao Dự án.

Ngày 12/8/2026, Bộ Xây dựng có văn bản số 12675/BXD-QLDN về việc lấy ý kiến của Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về Phương án chuyển giao Dự án theo báo cáo của VICEM tại văn bản số 1622/VICEM-HĐTV ngày 06/8/2026.

Ngày 27/8/2026, Bộ Tài chính có văn bản số 13525/BTC-DNNN phúc đáp văn bản số 12675/BXD-QLDN ngày 12/8/2026 của Bộ Xây dựng.

Hiện nay, VICEM đang tích cực phối hợp, làm việc để UBND thành phố Hà Nội có ý kiến đối với Phương án chuyển giao dự án Trung tâm điều hành và giao

dịch VICEM để VICEM, Bộ Xây dựng có đầy đủ cơ sở hoàn thiện hồ sơ đề xuất và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển giao nguyên trạng đất và công trình gắn liền với đất đối với khu đất tại lô 10E6 - Khu đô thị mới Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thuộc dự án Trung tâm điều hành và giao dịch VICEM từ VICEM sang Cục Quản lý xây dựng và doanh trại - Bộ Công an.

- Dự án Khu tổng hợp 122 Vĩnh Tuy, Hà Nội:

VICEM đã thực hiện rà soát, đánh giá đề xuất phương án đối với dự án Khu Tổng hợp 122 Vĩnh Tuy và có văn bản số 2666/VICEM-HĐTV ngày 31/12/2025 báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, chấp thuận dừng thực hiện vĩnh viễn dự án công trình Khu tổng hợp 122 Vĩnh Tuy, Hà Nội.

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Xây dựng tại văn bản số 1990/BXD-QLDN ngày 12/02/2026, Hội đồng thành viên VICEM đã ban hành Quyết định số 519/QĐ-VICEM ngày 30/3/2026 phê duyệt dừng thực hiện vĩnh viễn dự án Khu Tổng hợp 122 Vĩnh Tuy.

Ngày 07/7/2026, Hội đồng thành viên VICEM đã ban hành Nghị quyết số 1366/NQ-VICEM, trong đó chỉ đạo Cơ quan điều hành VICEM: Khẩn trương thực hiện quyết toán, kiểm toán các gói thầu và dự án theo quy định; nghiên cứu rà soát, đánh giá, báo cáo đề xuất phương án sử dụng đất tại ngõ 122 Vĩnh Tuy trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung Đông Hồi:

Vicem Hoàng Mai đã phối hợp với đơn vị tư vấn TEDIPORT nghiên cứu phương án đầu tư kho bãi, logistics... thay thế đề xuất đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng theo khuyến nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam tỉnh Nghệ An. Đến nay kết quả tính toán cho thấy hiệu quả đầu tư thấp. Ngày 22/6/2026, Vicem Hoàng Mai có văn bản số 2819/XMHM-ĐTXD báo cáo về tình hình triển khai đề xuất đầu tư dự án trên khu đất của dự án Nhà máy KCBT-VLXD Không nung Đông Hồi. Theo đó, Vicem Hoàng Mai đề xuất VICEM xem xét và chấp nhận đề Công ty dừng triển khai dự án “Trạm nghiền xi măng tại Đông Hồi” và dừng công tác nghiên cứu phương án thay thế là “Trung tâm Logistics và Dịch vụ hậu cần cảng Vicem Hoàng Mai” tại vị trí dự án Nhà máy KCBT-VLXD Không nung Đông Hồi.

Ngày 07/7/2026, Hội đồng thành viên VICEM đã ban hành Nghị quyết số 1366/NQ-VICEM, trong đó chỉ đạo Cơ quan điều hành VICEM: Khẩn trương rà soát, đề xuất phương án dừng vĩnh viễn, xử lý tài chính theo quy định của pháp luật.

Tại buổi làm việc với UBND tỉnh Nghệ An ngày 24/8/2026, VICEM và Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đã đề xuất với UBND tỉnh Nghệ An cho phép điều chỉnh dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung Đông Hồi, Nghệ An để sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn, cát nghiền và các sản phẩm sau xi măng, phù hợp với Chiến lược phát triển của VICEM. Hiện nay, VICEM đang phối hợp với Vicem Hoàng Mai rà soát, đề xuất việc điều chỉnh dự án Nhà máy KCBT-VLXD không nung Đông Hồi, Nghệ An và nghiên cứu đề xuất để Vicem Hoàng Mai triển khai thực hiện dự án theo quy định.

- Dự án Cảng VICEM tại Đông Hồi

06320
HỘI

Hội đồng thành viên VICEM đã có Quyết định số 2146/QĐ-VICEM ngày 20/11/2018 chấm dứt dự án và phê duyệt giá trị quyết toán vốn đầu tư dự án.

Ngày 07/7/2026, Hội đồng thành viên VICEM đã ban hành Nghị quyết số 1366/NQ-VICEM, trong đó chỉ đạo Cơ quan điều hành VICEM: Khẩn trương rà soát, đề xuất phương án dừng vĩnh viễn, xử lý tài chính theo quy định của pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 1366/NQ-VICEM ngày 07/7/2026 của Hội đồng thành viên VICEM, ngày 07/9/2026, Tổng giám đốc VICEM đã có văn bản số 1857/VICEM-TCKT báo cáo Hội đồng thành viên VICEM tình hình rà soát, hạch toán chi phí đầu tư đã thực hiện của dự án Cảng VICEM tại Đông Hồi.

* Đối với các dự án của công ty thành viên VICEM:

- Dự án Khu đô thị Xi măng Bình Phước của Vicem Hà Tiên:

Vicem Hà Tiên đã có văn bản số 3499/HT1-KHCL ngày 19/9/2025 báo cáo toàn bộ quá trình thực hiện dự án và kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai sử dụng nguồn vốn của tỉnh hoàn trả lại cho Vicem Hà Tiên số tiền 200.987.600.000 đồng đã chi cho dự án và Vicem Hà Tiên sẽ bàn giao đất về cho địa phương quản lý sử dụng theo nội dung của Quyết định số 1184/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 170/2024/QH15 ngày 30/11/2024, Nghị quyết số 29/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội và Nghị định số 147/2026/NĐ-CP ngày 07/5/2026 của Chính phủ, UBND tỉnh Đồng Nai có văn bản số 2998/UBND-KTN ngày 13/6/2026 về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trên Hệ thống 751, theo đó dự án Khu đô thị Xi măng Bình Phước được đưa vào danh mục 158 dự án không còn khó khăn, vướng mắc và đã thực hiện thủ tục đưa ra khỏi danh mục theo dõi của Ban Chỉ đạo 751. Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn chưa nhận thêm thông tin liên quan đến việc xử lý đối với khoản chi phí đã chi cho dự án.

Hiện nay, Vicem Hà Tiên đang tiếp tục bám sát và làm việc với các sở, ban, ngành và UBND tỉnh Đồng Nai để được hướng dẫn và phối hợp triển khai các bước công việc tiếp theo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Dự án Khu Trung tâm Điều hành VICEM Bim Sơn của Xi măng Bim Sơn

Ngày 01/12/2025, Công ty đã có đơn đề nghị tự nguyện trả lại đất thực hiện dự án gửi UBND phường Bim Sơn. Tiếp đó, Công ty có các văn bản số 3919/XMBS-QLDA ngày 01/12/2025, văn bản số 3990, 3991/XMBS-QLDA ngày 05/12/2025 đến các hộ dân về việc đề nghị chủ động di dời, trả lại mặt bằng khu đất thực hiện dự án và đã có các giấy cam kết về việc tự nguyện trả lại đất đang sử dụng với một số hộ dân. Công ty đã hoàn thành công tác cắm mốc, xác định tọa độ ranh giới khu vực dự án ngoài thực địa;

Ngày 18/12/2025, Công ty có văn bản số 4241/XMBS-QLDA gửi UBND phường Bim Sơn về việc đề nghị tổ chức buổi làm việc liên quan đến việc trả lại đất dự án Trung tâm điều hành VICEM Bim Sơn. UBND phường Bim Sơn đã tổ chức cuộc họp ngày 26/12/2025 giải quyết việc Công ty tự nguyện trả lại đất.

Công ty đã có các văn bản số 789/XMBS-QLDA ngày 03/03/2026 gửi Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc và Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc tháo dỡ, di dời tuyến đường dây 110 kV không còn khai thác tại mặt bằng dự án Khu trung tâm điều hành VICEM Bim Sơn và bãi chứa vật liệu tại Xí nghiệp Tiêu thụ xi

măng; văn bản số 790/XMBS-QLDA ngày 03/03/2026 gửi UBND tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị tháo gỡ khó khăn trong việc bàn giao đất cho Nhà nước. UBND tỉnh Thanh Hóa đã có công văn số 5894/UBND-CNXXDKH chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan và phường Bim Sơn giải quyết đề nghị của Công ty.

Ngày 14/04/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường có công văn số 5480/SNNMT-QLĐĐ gửi UBND phường Bim Sơn về việc thu hồi đất dự án Khu trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn do Công ty tự nguyện trả lại.

Ngày 05/5/2026, UBND phường Bim Sơn có công văn số 1915/UBND-KTHTĐT gửi Công ty Điện lực Thanh Hóa về xử lý tài sản đường điện dự án Khu trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn và công văn số 1918/UBND-KTHTĐT gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường Thanh Hóa về việc tham vấn hướng dẫn thủ tục thu hồi đất do tổ chức tự nguyện trả lại đất tại Khu trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn, phường Bim Sơn.

Ngày 15/5/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa có văn bản số 7510/SNNMT-QLĐĐ gửi UBND phường Bim Sơn về việc thu hồi đất dự án Trung tâm điều hành Vicem Bim Sơn do Công ty tự nguyện trả lại đất.

Ngày 03/6/2026, Sở Công Thương có văn bản số 1863/SCT-QLNL gửi Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả thực hiện giải quyết đề nghị của Vicem Bim Sơn về việc trả lại đất.

Ngày 12/6/2026, UBND tỉnh Thanh Hóa có văn bản số 11283/UBND-CNXXD gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND phường Bim Sơn, Công ty Điện lực Thanh Hóa, Xi măng Bim Sơn, trong đó giao các đơn vị tập trung giải quyết đề nghị của Xi măng Bim Sơn về việc trả lại đất tại dự án.

Hiện nay, Công ty đang tiếp tục bám sát chính quyền địa phương để triển khai các thủ tục trả lại đất dự án cho địa phương quản lý.

6. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước; Quyết định số 476/QĐ-BXD ngày 10/4/2026 của Bộ Xây dựng ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79- NQ/TW ngày 06/01/2026;

Căn cứ Nghị định số 57/2026/NĐ-CP ngày 12/02/2026 của Chính phủ về cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ các chỉ đạo của Bộ Xây dựng về việc triển khai thực hiện theo Luật số 68/2025/QH15 và Nghị định số 365/2025/NĐ-CP, Nghị định số 366/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1075/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc giao nhiệm vụ và một số chỉ tiêu cơ bản đối với Chiến lược phát triển VICEM giai đoạn 2026-2030.

Hội đồng thành viên VICEM phê duyệt Chiến lược phát triển VICEM giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2045 tại Quyết định số 729/QĐ-VICEM ngày 17/4/2026 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1388/QĐ-VICEM ngày 07/7/2026. Theo đó, VICEM đã đặt ra mục tiêu xây dựng và phát triển VICEM trở

thành doanh nghiệp nhà nước có quy mô lớn, thương hiệu mạnh, giữ vai trò quan trọng trong ngành xi măng Việt Nam; có năng lực cạnh tranh trong khu vực và quốc tế; hoạt động hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; có trình độ công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, phát triển bền vững theo định hướng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi số; góp phần bảo đảm an ninh vật liệu xây dựng, thực hiện Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Để thực hiện các mục tiêu nêu trên, VICEM đã đưa ra các giải pháp, kế hoạch thực hiện cụ thể trên tất cả các lĩnh vực như:

- Sắp xếp tinh gọn bộ máy Công ty mẹ - VICEM và các công ty thành viên.
- Thoái vốn, sắp xếp lại các công ty có cổ phần, vốn góp của VICEM.
- Xác định lại vốn điều lệ Công ty mẹ - VICEM.
- Tìm kiếm mua bán, sáp nhập nhằm tăng năng lực sản xuất.
- Đẩy mạnh việc thực hiện các dự án mở nguyên liệu; nâng cao năng lực sản xuất, phát triển sản lượng theo kế hoạch đầu tư; nghiên cứu sản xuất cát nhân tạo.
- Tiếp tục triển khai đồng thời tái cơ cấu các lĩnh vực: Thị trường, sản phẩm; Kỹ thuật, công nghệ và chuyển đổi số; Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, sản xuất Xanh; Tài chính; Quản trị doanh nghiệp và Phát triển nguồn nhân lực.
- Xử lý tồn tại các dự án đầu tư xây dựng của Công ty mẹ - VICEM và các công ty thành viên.

Căn cứ Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp để thực hiện cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước; căn cứ Công điện số 52/CĐ-TTg ngày 07/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai công tác cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp; căn cứ các ý kiến chỉ đạo của Bộ Xây dựng, VICEM đã báo cáo Bộ Xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại vốn nhà nước tại VICEM giai đoạn 2026-2030 theo Quyết định số 40/2026/QĐ-TTg và Công điện số 52/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 28/8/2026, Bộ Xây dựng có Quyết định số 1537/QĐ-BXD phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng là cơ quan đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2026 – 2030.

VICEM đang xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại vốn VICEM tại các công ty có cổ phần, vốn góp của VICEM giai đoạn 2026-2030 để triển khai thực hiện theo quy định.

7. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

VICEM thực hiện kết luận, kiến nghị của 05 đoàn kiểm toán - Kiểm toán nhà nước (KTNN) và 03 kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ và Thanh tra Bộ Tài chính, cụ thể:

- Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2015 và chuyên đề việc thực hiện Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai

đoạn 2021-2025 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (kèm theo văn bản số 459/KTNN-TH ngày 11/10/2016 của KTNN).

- Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2018 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (kèm theo văn bản số 295/KTNN-TH ngày 19/7/2019 của KTNN).

- Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Xi măng Việt Nam (kèm theo văn bản số 348/KTNN-TH ngày 29/7/2019 của KTNN).

- Kiểm toán chuyên đề quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (được phát hành kèm theo công văn số 174/KTNN-TH ngày 25/5/2022 của KTNN).

- Kiểm toán báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2021 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (được phát hành kèm theo công văn số 404/KTNN-TH ngày 04/7/2022 của KTNN).

- Kết luận Thanh tra số 913/KL-TTr ngày 13/10/2017 của Chánh Thanh tra Bộ Tài chính về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán và thuế tại Tổng công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam.

- Kết luận thanh tra số 1229/KL-TTCP ngày 30/5/2023 của Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện sắp xếp lại, cổ phần hóa, thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng.

- Kết luận thanh tra số 116/KL-TTr ngày 05/11/2024 của Thanh tra Bộ Tài chính về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính, kế toán và thuế tại VICEM và 03 Công ty con thuộc VICEM.

Quá trình triển khai tổ chức thực hiện, Hội đồng thành viên VICEM đã chỉ đạo Tổng giám đốc VICEM, Người đại diện phần vốn của VICEM tại các công ty có cổ phần, vốn góp của VICEM nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm, tập trung xử lý những tồn tại trong báo cáo, kết luận và khắc phục những yếu kém trong hoạt động của đơn vị liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước; các công ty thành viên đã nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính và Kiểm toán nhà nước.

Không có kiến nghị thu hồi các dự án treo, dự án sử dụng đất chậm tiến độ và tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về TK, CLP

Trong 6 tháng đầu năm 2026, VICEM đã tiến hành các đợt rà soát và giám sát tại các công ty thành viên về các lĩnh vực như: tài chính, tiêu thụ sản phẩm, chất lượng sản phẩm; công tác sửa chữa; thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật; tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong sản xuất kinh doanh; công tác an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường và phòng cháy, chữa cháy...

Qua công tác kiểm tra, giám sát không phát hiện hành vi gây thất thoát, lãng phí. VICEM và các công ty thành viên đã kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót trong quản lý; duy trì kỷ luật, kỷ cương, góp phần tăng cường hiệu lực

công tác quản lý, hiệu quả sử dụng nguồn vốn và đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, của VICEM.

IV. Báo cáo, đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh, bảo toàn, phát triển vốn, nộp ngân sách nhà nước của VICEM trong 6 tháng đầu năm 2026

1. Tình hình kinh tế vĩ mô và môi trường kinh doanh xi măng

a) Thuận lợi

- Chính phủ triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản; tiếp tục miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế, phí, lệ phí, tiền sử dụng đất; tỷ giá được điều hành chủ động, linh hoạt; định hướng các giải pháp, chính sách cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp.

- Ngày 18/7/2026, Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị Thường trực Chính phủ với cộng đồng doanh nghiệp với chủ đề “Tháo gỡ điểm nghẽn - Khơi thông nguồn lực - Thúc đẩy tăng trưởng”. Hội nghị đã rà soát, nhận diện các khó khăn, vướng mắc từ cộng đồng doanh nghiệp; tổng hợp ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp trong và ngoài nước, báo cáo của các bộ, đặc biệt là Bộ Tài chính cũng nêu các nhóm vấn đề còn có vướng mắc (thể chế và tổ chức thực thi chính sách; tiếp cận các nguồn lực sản xuất; chi phí và dòng tiền; thị trường và chuỗi cung ứng; khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; liên kết giữa 3 khu vực doanh nghiệp).

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 6 tháng đầu năm 2026 tăng 8,18% so với cùng kỳ năm 2025; trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 9,81%, đóng góp 47,20% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 6 tháng đầu năm 2026 tăng 4,38% so với cùng kỳ năm 2025; lạm phát cơ bản tăng 4,12%.

- Thị trường xi măng 6 tháng đầu năm 2026 ghi nhận sự phục hồi rõ rệt về sản lượng tiêu thụ trong nước (ước tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2025) nhờ các giải pháp quyết liệt của Chính phủ đặc biệt là tập trung đẩy mạnh các dự án đầu tư hạ tầng giao thông trọng điểm như: cao tốc Bắc - Nam phía Đông, sân bay Gia Bình, các tuyến vành đai đô thị (vành đai 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, vành đai 4 - Thành phố Hà Nội...), các công trình giao thông liên kết vùng, cầu vượt sông, biển, cảng biển,... Các chính sách tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp và phát triển khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục 5 được triển khai, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và tạo điều kiện cho hoạt động xây dựng phục hồi.

b) Khó khăn

- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn; xung đột leo thang tại Nga - Ukraine, Mỹ - Iran, Dải Gaza; giá xăng dầu, nguyên vật liệu, giá cước vận tải biển biến động mạnh; biến

đôi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh tác động nặng nề dẫn đến nguy cơ mất an ninh lương thực tiềm ẩn tại một số nước và khu vực.

- Kinh tế Việt Nam tiếp tục quá trình phục hồi và đạt được những kết quả tích cực. Tuy nhiên vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: Tổng cầu tiêu dùng trong nước và thế giới phục hồi chậm, doanh nghiệp khó khăn trong tìm kiếm thị trường tiêu thụ; sức ép lạm phát, tỷ giá ở mức cao; tiếp cận tín dụng khó khăn; thiên tai, dịch bệnh, xâm nhập mặn, biến đổi khí hậu...

- Thị trường xi măng trong nước tiếp tục đối mặt với tình trạng mất cân đối cung - cầu, dẫn đến áp lực cạnh tranh gay gắt về sản lượng, giá bán. Sự phục hồi của thị trường xây dựng chưa đồng đều, nhu cầu xi măng chủ yếu tập trung ở các dự án đầu tư công và công nghiệp, trong khi thị trường nhà ở dân dụng và bất động sản thương mại phục hồi chậm. Giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào (điện, xăng dầu, chi phí vận tải duy trì ở mức cao) làm tăng chi phí sản xuất, chi phí lưu thông sản phẩm, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xi măng. Giá bán xi măng trong nước tăng nhưng chưa đủ bù đắp mức tăng của các yếu tố chi phí đầu vào. Sau khi điều chỉnh tăng giá bán, các công ty đều phải bổ sung chính sách chiết khấu, khuyến mại để cạnh tranh nhằm giữ được sản lượng tiêu thụ và thị phần.

- Thị trường xi măng, clinker xuất khẩu ngày càng khó khăn khi nhiều thị trường nhập khẩu bất ổn về kinh tế chính trị, gia tăng chính sách bảo hộ thương mại, cạnh tranh xuất khẩu từ các quốc gia trong khu vực. Hoạt động xuất khẩu gặp nhiều khó khăn từ nửa cuối tháng 3/2026 do cước vận tải biển tăng mạnh và nguồn tàu biển khan hiếm. Đặc biệt, sản lượng clinker xuất khẩu bắt đầu giảm từ tháng 4/2026 do cạnh tranh gia tăng từ nguồn cung Trung Quốc (có lợi thế khai thác tàu biển và điều kiện giao nhận hàng).

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện 06 tháng đầu năm 2026	% hoàn thành KH năm 2026
1	2	3	4	5	6
1	Sản lượng sản xuất				
a)	Clinker	1.000 tấn	19.804	9.285	46,9
b)	Xi măng (bao gồm gia công)	1.000 tấn	24.941	12.195	48,9
2	Sản lượng tiêu thụ	1.000 tấn	27.666	13.377	48,4
a)	Clinker	1.000 tấn	2.765	1.244	45,0
b)	Xi măng	1.000 tấn	24.901	12.133	48,7
-	Trong nước	1.000 tấn	22.865	11.468	50,2
-	Xuất khẩu	1.000 tấn	2.036	665	32,7
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	31.437	15.518	49,4
	Trong đó: Công ty mẹ - VICEM	Tỷ đồng	704	413	58,7
4	Lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá cuối kỳ)	Tỷ đồng	957	528,7	55,2
	Trong đó: Công ty mẹ - VICEM	Tỷ đồng	386	278,9	72,3
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1.448	872	60,2

+ Về sản xuất: sản lượng clinker là 9,29 triệu tấn, tăng 1,34 triệu tấn, đạt 46,9% Kế hoạch năm; sản lượng xi măng là 12,20 triệu tấn, đạt 48,9% Kế hoạch năm.

+ Về tiêu thụ sản phẩm: tổng sản phẩm tiêu thụ là 13,38 triệu tấn, đạt 48,4% Kế hoạch năm, trong đó: clinker là 1,24 triệu tấn, đạt 45,0% Kế hoạch; xi măng là 12,13 triệu tấn, đạt 48,7% Kế hoạch (tiêu thụ trong nước là 11,47 triệu tấn, đạt 50,2% Kế hoạch; xi măng xuất khẩu là 0,67 triệu tấn, đạt 32,7% Kế hoạch).

+ Tổng doanh thu toàn VICEM là 15.518 tỷ đồng, đạt 49,4% Kế hoạch năm.

+ Lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá cuối kỳ) toàn VICEM là 528,7 tỷ đồng, đạt 55,2% Kế hoạch năm.

+ Nộp ngân sách nhà nước là 872 tỷ đồng, đạt 60,2% Kế hoạch năm.

Kết quả trên cho thấy công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được triển khai gắn với quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả sử dụng các nguồn lực, góp phần quan trọng cải thiện kết quả sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại VICEM.

4. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Thị trường xi măng tiếp tục chịu tác động của tình trạng cung vượt cầu, cạnh tranh gay gắt, giá nguyên, nhiên liệu đầu vào còn biến động, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu tiết giảm chi phí. Một số chỉ tiêu về tiêu hao nguyên, nhiên liệu, năng suất lao động và hiệu quả sử dụng tài sản giữa các công ty thành viên chưa thật sự đồng đều.

- Tiến độ triển khai một số dự án đầu tư, ứng dụng công nghệ mới và chuyển đổi số tại một số đơn vị còn chậm; việc khai thác, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản trị chưa đồng bộ; hiệu quả áp dụng một số sáng kiến cải tiến kỹ thuật chưa phát huy hết tiềm năng.

Nguyên nhân khách quan chủ yếu là do diễn biến phức tạp của thị trường vật liệu xây dựng, biến động giá nguyên liệu, nhiên liệu, chi phí logistics và những khó khăn chung của nền kinh tế.

Nguyên nhân chủ quan là công tác quản trị tại một số đơn vị còn chưa thật sự đồng đều; việc triển khai một số giải pháp đổi mới quản trị, chuyển đổi số, tối ưu hóa sản xuất và kiểm soát chi phí còn chưa quyết liệt; công tác tự kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện TK, CLP tại một số đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên.

V. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về TK, CLP cần tập trung triển khai trong 6 tháng cuối năm 2026

Trong 6 tháng cuối năm 2026, VICEM tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp theo Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; gắn việc thực hiện TK, CLP với cơ cấu lại doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, hoàn thành các mục tiêu sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững. Trọng tâm tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện TK, CLP; tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện tại từng đơn vị.

- Đẩy mạnh quản trị chi phí, kiểm soát chặt chẽ các yếu tố đầu vào; tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực.

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, hệ thống ERP, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số trong quản lý, điều hành và sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại các dự án đầu tư; ưu tiên các dự án đổi mới công nghệ, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường và nâng cao năng lực cạnh tranh; kiểm soát chặt chẽ tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

- Đẩy mạnh sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu thay thế; tăng cường tái sử dụng tro, xỉ, thạch cao nhân tạo và các loại chất thải đủ điều kiện làm nguyên liệu sản xuất; nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, thực hiện các mục tiêu về kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải khí nhà kính.

- Tăng cường quản trị dòng tiền, công nợ, hàng tồn kho và hoạt động logistics; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động; chủ động điều hành sản xuất phù hợp với diễn biến thị trường, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026.

VI. Các đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền

Trong quá trình thực hiện công tác TK, CLP VICEM vẫn còn gặp một số khó khăn, vướng mắc liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước, đầu tư xây dựng, khai thác tài nguyên và cơ chế phát triển sản xuất xanh. Để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực và thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí, VICEM kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng có ý kiến với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan xem xét một số nội dung sau:

1. Về cơ cấu lại vốn nhà nước tại VICEM giai đoạn 2026-2030

- Hiện nay, VICEM đang triển khai thực hiện Chiến lược phát triển VICEM giai đoạn 2026-2030 tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch cơ cấu lại vốn nhà nước tại VICEM giai đoạn 2026-2030, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu gia tăng thị phần xi măng trong nước, tiếp tục giữ vai trò doanh nghiệp nhà nước nòng cốt, góp phần quan trọng trong phát triển ngành xi măng Việt Nam. Đề nghị Bộ Xây dựng và các cấp có thẩm quyền tạo điều kiện cho VICEM tiếp tục nghiên cứu, đề xuất chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty mẹ - VICEM theo hướng Công ty mẹ - VICEM trực tiếp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở chuyển một số công ty con là công ty TNHH MTV sang hạch toán phụ thuộc; nghiên cứu, thực hiện sáp nhập, hợp nhất các công ty con là công ty cổ phần theo từng trường hợp cụ thể, báo cáo Bộ Xây dựng xem xét thông qua làm cơ sở điều chỉnh Chiến lược phát triển VICEM giai đoạn 2026-2030.

- Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ VICEM trong quá trình đầu tư đổi mới công nghệ, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, nâng cao năng lực

01/06/2024
ĐƠN
VỊ
MÃN
NÀI
HP

quản trị và năng lực cạnh tranh, tạo điều kiện để VICEM phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển ngành vật liệu xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Có ý kiến với Chính phủ xem xét, sửa đổi Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 theo hướng cho các doanh nghiệp sản xuất xi măng được áp dụng giá tính thuế tài nguyên theo mức giá cụ thể do UBND tỉnh/thành phố ban hành để đảm bảo phù hợp với thực tế ngành sản xuất xi măng, của từng địa phương và chi phí khai thác của các đơn vị trên địa bàn, mục tiêu công bằng, minh bạch, đơn giản, dễ áp dụng, phù hợp với đặc thù, thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và khuyến khích doanh nghiệp sản xuất xi măng tăng cường đầu tư chiều sâu nhằm sử dụng tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trong khi chờ các cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định nêu trên, các công ty thành viên sản xuất xi măng thuộc VICEM thực hiện nghĩa vụ thuế tài nguyên theo mức giá tính thuế tài nguyên do UBND tỉnh/thành phố ban hành.

3. Có ý kiến với Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn VICEM để thực hiện hạch toán (ghi giảm) một số tài sản gắn liền với đất đã được chuyển giao về địa phương nhưng chưa được hạch toán (như tại Vicem Hải Phòng: Đường Quốc lộ 10 vào Nhà máy, Cầu Trảng Kênh, Đường ngã 3 xóm Thổ và nút giao thông phía Bắc; tại Vicem Hoàng Thạch: Nhà Hội trường 300 chỗ Núi Trường, Nhà y tế hai tầng, Trạm Công an Hoàng Thạch; tại Vicem Tam Điệp: Khu nhà ở cán bộ công nhân viên, đường Chi Lăng, đường Ngô Thị Sĩ).

4. Có ý kiến với Bộ Công thương: tiếp tục quan tâm, hỗ trợ, có ý kiến đề nghị Tập đoàn Điện lực Việt Nam đồng ý tiếp nhận Tuyến đường điện 110kV của Vicem Hải Phòng và hướng dẫn hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để thực hiện chuyển giao công trình điện sang EVN quản lý.

5. Có ý kiến với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về Tái cơ cấu Xi măng Hạ Long cụ thể:

- Bộ Tài chính xem xét, thẩm định trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương án tái cơ cấu các khoản nợ Chính phủ của dự án Nhà máy Xi măng Hạ Long được Tổng công ty Sông Đà - CTCP (là chủ thể của các hợp đồng vay sau đó cho Xi măng Hạ Long vay lại) báo cáo tại các văn bản số 532/TCT-TCKT ngày 15/7/2026 và số 611/TCT-TCKT ngày 12/8/2026.

- Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền đối với phương án tái cơ cấu các khoản nợ Chính phủ của Dự án Nhà máy Xi măng Hạ Long được Bộ Tài chính trình; tạo điều kiện để Nhà máy Xi măng Hạ Long tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đến khi tỉnh Quảng Ninh có quyết định thu hồi, sử dụng đất theo quy hoạch (dự kiến sau năm 2030) để tối ưu hiệu quả, tránh lãng phí tài sản, máy móc thiết bị đã đầu tư, hạn chế tối đa thiệt hại cho các chủ nợ và cổ đông, tạo công ăn việc làm cho người lao động, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn.

6. Có ý kiến với UBND Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận đề Vicem Hà Tiên, Logistics Vicem được thực hiện dự án nhà ở thương mại theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 của Quốc hội.

7. Có ý kiến với Thủ tướng Chính phủ chấp thuận việc xử lý các khó khăn, vướng mắc của Dự án Khu đô thị Nhà máy Xi măng Bình Phước để UBND tỉnh Đồng Nai có cơ sở hoàn trả lại các khoản chi phí mà Vicem Hà Tiên đã chi trả để triển khai thực hiện dự án.

8. Có ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn các công ty thành viên VICEM về thủ tục xin cấp phép thăm dò, khai thác các dự án mỏ nhằm tháo gỡ khó khăn về nguồn nguyên liệu phục vụ cho sản xuất; điều chỉnh giấy phép khai thác các mỏ nguyên liệu đảm bảo tính pháp lý khi các đơn vị thành viên VICEM triển khai các chương trình cải tạo, nâng cao năng suất lò nung làm phát sinh tăng nhu cầu về nguyên liệu đá vôi, sét cho sản xuất.

- Đối với nguồn nguyên liệu điều chỉnh trong sản xuất clinker (đất giàu silic, đất giàu sắt, đất giàu nhôm...), đề nghị xem xét, có các giải pháp hỗ trợ để đảm bảo nguồn cung ổn định cho sản xuất.

9. Có ý kiến với Ngân hàng Nhà nước: xem xét có chính sách đối với các doanh nghiệp xi măng để được tiếp cận gói tín dụng xanh cũng như được hỗ trợ lãi suất cho các dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện, xử lý rác thải, bùn thải.

Tổng công ty Xi măng Việt Nam kính báo cáo./. *Qu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy VICEM (để b/c);
- HĐQT (để b/c);
- Ban TGD;
- Phòng/Ban VICEM;
- Lưu: VT, P.TCKT. *g*

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Đỗ Tiến Trình



TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
6 tháng đầu năm 2026

(Kèm theo văn bản số **1889**/VICEM-TCKT ngày **11** tháng **9** năm 2026)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả tiết kiệm 6 tháng đầu năm 2025	Kế hoạch tiết kiệm năm 2026	Kết quả tiết kiệm 6 tháng đầu năm 2026	% So sánh với		Ghi chú
						Cùng kỳ	Kế hoạch	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh		181.891	102.564	115.165	63,32%	112,29%	
1	Tiết kiệm nguyên vật liệu	Triệu đồng	74.886	4.007	48.981	65,41%	1222,39%	
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	Triệu đồng	48.151	76.906	16.850	34,99%	21,91%	
2.1	Tiết kiệm điện	kw/h						
2.2	Tiết kiệm xăng, dầu	lít						
3	Tiết kiệm chi phí quản lý	Triệu đồng	6.149	5.856	5.642	91,76%	96,34%	
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	Triệu đồng	-	-	-			
5	Các nội dung khác		52.706	15.795	43.691	82,90%	276,61%	
5.1	Tiết kiệm chi phí bán hàng	Triệu đồng	4.722	6.250	5.403	114,42%	86,45%	
5.2	Tiết kiệm chi phí tài chính	Triệu đồng	15.700	2.894	29.029	184,89%	1003,10%	
5.3	Tiết kiệm chi phí khác	Triệu đồng	32.283	6.651	9.259	28,68%	139,21%	
6	Chi phí tiết giảm đã đăng ký	Triệu đồng						
7	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	Triệu đồng						
II	Quản lý đầu tư xây dựng		5.941	21.231	41.479			
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực hiện	Dự án	30		28			
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	Dự án	24		24			
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được	Triệu đồng	5.941	21.231	41.479			
3.1	Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán	Triệu đồng	-	-	-			
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh ...	Triệu đồng	5.780	12.239	35.781			
3.3	Thực hiện đầu tư, thi công	Triệu đồng	161	8.992	5.699			
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Triệu đồng	-	-	-			
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn							
4.1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	Dự án						
4.2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	Triệu đồng						
5	Các nội dung khác	Triệu đồng						
III	Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ NSNN							
1	Số tiền tiết kiệm được	Triệu đồng						
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn được duyệt	Triệu đồng						
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	Triệu đồng						
IV	Mua sắm phương tiện	Triệu đồng						
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con							
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	143		141			
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc	3		4			
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	Triệu đồng	4.083		4.758			
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc	2		3			
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	Triệu đồng	92		501			

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả tiết kiệm 6 tháng đầu năm 2025	Kế hoạch tiết kiệm năm 2026	Kết quả tiết kiệm 6 tháng đầu năm 2026	% So sánh với		Ghi chú
						Cùng kỳ	Kế hoạch	
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ							
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc						
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	Triệu đồng						
V	Nợ phải thu khó đòi							
1	Số đầu kỳ	Triệu đồng	135.642		126.667			
2	Số cuối kỳ	Triệu đồng	134.054		126.170			
VI	Vốn chủ sở hữu							
1	Số đầu năm	Triệu đồng	16.511.071		16.579.053			
2	Số cuối kỳ	Triệu đồng	16.700.280		16.695.797			